

THÁNG 08

26

THỨ TƯ

“Đánh giá lại tác động tổng hợp lên một số ngành và lĩnh vực”

NHẬT KÝ TƯ VẤN

- **Ngành dược có hấp dẫn hơn nếu TPP bị trì hoãn và NĐT nước ngoài được mở room?**
- **Áp lực cạnh tranh đối với ngành thủy sản khi Trung Quốc phá giá đồng Nhân dân tệ?**
- **Có nên bắt đầu cổ phiếu xi măng và thủy sản?**

Trong nhiều phiên gần đây, biến động của TTCK Việt Nam có sự tương đồng với biến động của TTCK thế giới và thậm chí là biến động giá dầu. Sự ổn định của các thị trường sau phiên lao dốc ngày 24/08 đã giúp TTCK Việt Nam tăng điểm mạnh hôm nay. Với sự dẫn dắt của cổ phiếu dầu khí (GAS, PVD, PVG, PVC, PVB...) và nhiều mã trụ cột khác như VNM, FPT, HCM, GMD, CSM... đã giúp thị trường bùng nổ trong phiên giao dịch chiều. Chốt phiên, VNIndex tăng 15,91 điểm (+3%) lên 545,89 điểm và HNIIndex tăng 2,44 điểm (+3,3%) lên 76,46 điểm. Độ rộng thị trường tích cực với 388 mã tăng (98 mã trần) và 88 mã giảm (16 mã sàn).

Tổng khối lượng khớp lệnh trên cả hai sàn đạt 167,6 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị 2.369,5 tỷ đồng, cao hơn mức giao dịch trung bình từ đầu tháng đến nay nhưng thấp hơn mức trung bình của ba phiên vừa qua khoảng 27%. Sự sụt giảm này theo chúng tôi do bên bán tiết cung hơn là phản ánh sự thận trọng của người mua. Trái với sự hưng phấn của NĐT trong nước, NĐT nước ngoài bán ròng mạnh trong phiên hôm nay với 178 tỷ đồng trên HSX và 26 tỷ đồng trên HNX. Các mã bị bán ròng nhiều nhất là VIC (-48,6 tỷ), HNG (-24,8 tỷ), VCB (-22,6 tỷ), BVH (-15,6 tỷ), PVS (-16,5 tỷ) và IVS (-7,2 tỷ).

Tiếp tục chuỗi đánh giá lại những tác động tổng hợp lên một số ngành lĩnh vực thực hiện trong hai nhật ký trước, trong NKTV hôm nay, chúng tôi sẽ trả lời những câu hỏi liên quan đến ngành dược, thủy sản, xi măng và điện.

Ngành dược: Lộ trình đàm phán TPP đang dài ra và chính sách mở room cho NĐT nước ngoài có giúp cổ phiếu ngành dược hấp dẫn hơn?

Chuyên viên ngành của chúng tôi cho biết thực chất chính sách mở room cho NĐT nước ngoài không ảnh hưởng nhiều đến lợi ích hay thiệt hại của các doanh nghiệp ngành dược. Bởi lẽ dược vốn dĩ là ngành kinh doanh có điều kiện, do đó, sẽ khó có thể kỳ vọng vào khả năng được hưởng chính sách mở room theo Nghị định 60/2015/NĐ-CP.

Trong khi đó, đối với hiệp định TPP, việc gia nhập TPP đối với dòng thuốc tây dược cũng không mang lại lợi ích đáng kể cho thuốc ngoại bởi lẽ thuế suất nhập khẩu vào thị trường Việt Nam của các sản phẩm ngoại nhập hiện vẫn ở biểu thuế thấp (từ 0-5%). Ngược lại, thuế nhập khẩu dòng thực phẩm chức năng (TPCN) hiện đang khá cao (15%) nên việc ký kết TPP sẽ khiến nhiều DN nội bị cạnh tranh trong phân khúc này. Chuyên viên ngành cho biết TPCN của các doanh nghiệp dược trong nước chủ yếu có nguồn gốc đồng dược và tập trung vào phân khúc thấp cấp, trong khi TPCN của các doanh nghiệp nước ngoài chủ yếu có nguồn gốc tây dược và tập trung vào phân khúc cao cấp. Với đặc điểm tiêu dùng ưa thích hàng ngoại của người dân Việt Nam và thu nhập bình quân đầu người đang có xu hướng tăng, sẽ có một bộ phận tiêu dùng không nhỏ chuyển sang dùng TPCN ngoại và gián tiếp ảnh hưởng đến thị phần TPCN của các doanh nghiệp trong nước. Do đó, lộ trình đàm phán TPP bị kéo dài hơn sẽ ít nhiều được xem là tin vui đối với các doanh nghiệp ngành dược.

Mặc dù vậy, bài toán đối với các doanh nghiệp dược vẫn là đầu tư công nghệ sản xuất để đối phó sự cạnh tranh gay gắt đã diễn ra trong vài năm gần đây. Thông tư 01 khiến tỷ trọng đóng góp doanh thu qua kênh ETC bị giảm trong các năm gần đây. Xu hướng đầu tư nâng cấp chuẩn nhà máy có thể sẽ giúp doanh nghiệp tăng khả năng trúng thầu và khôi phục thị phần ở mảng ETC.

Mặc dù vậy, để có thể rút ngắn được thời gian cũng như tiết kiệm chi phí nâng cấp này, đối tác chiến lược nước ngoài với nhiều kinh nghiệm liên quan sẽ đóng vai trò hỗ trợ khá lớn cho doanh nghiệp. Một số doanh nghiệp đầu ngành mà chuyên viên ngành của chúng tôi cho biết đang đi theo hướng này là DMC, IMP và DHG. Với giá đóng cửa ngày 26/8 lần lượt 39.400 đồng/cp và 67.000 đồng/cp, DMC và DHG đang được giao dịch ở mức PE lần lượt 6x và 8x, thấp hơn mức trung bình 9x của ngành.

Ngành thủy sản: Việt Nam và Trung Quốc là hai đối thủ xuất khẩu hàng thủy sản sang thị trường Mỹ và châu Âu với hai dòng sản phẩm có khả năng thay thế cao là cá tra (của Việt Nam) và rô phi (của Trung Quốc). Vậy, việc đồng NDT của Trung Quốc liên tục giảm giá mạnh trong vài tuần gần đây có làm tăng thêm áp lực cạnh tranh trên thị trường xuất khẩu lên các doanh nghiệp thủy sản của Việt Nam?

Về mức độ giảm giá đồng tiền, chuyên viên vĩ mô của RongViet Research cho biết cả CNY và VND đều giảm khoảng 3% so với USD. Với mức giảm này, doanh nghiệp xuất khẩu của cả Trung Quốc và Việt Nam được xem là vẫn có lợi thế tương đương tại các nước nhập khẩu. Về ngành thủy sản, cá tra của Việt Nam và cá rô phi của Trung Quốc là hai nhóm thực phẩm được ưa chuộng nhất tại Mỹ trong nhiều năm liền. Tuy vậy, giá cá tra thường rẻ hơn giá cá rô phi từ 25- 30%, do đó, ở một góc độ nào đó thì cá tra Việt Nam vẫn có lợi thế cạnh tranh hơn về giá. Chỉ khi mức độ giảm của CNY đủ lớn để cân bằng lại sự chênh lệch giá hiện tại, áp lực cạnh tranh về giá mới cần lo ngại.

Vậy ký kết các hiệp định TPP, FTA liệu có tích cực đối với thủy sản?

Như vậy, áp lực về sản phẩm thay thế (cá rô phi) đối với mặt hàng cá tra sẽ không đáng lo. Nhân tố thúc đẩy tăng trưởng của ngành thủy sản lại quay về nhu cầu tại các thị trường lớn như Mỹ, EU. Tính đến tháng 6/2015, xuất khẩu sang các thị trường Mỹ và EU đều giảm trên hai con số. Sự hồi phục được dự báo sẽ diễn ra vào hai tháng cuối năm khi bước vào mùa tiêu thụ cao điểm. Nhiều nhà đầu tư kỳ vọng vào việc ký kết các hiệp định thương mại FTA-EU sẽ giúp đẩy mạnh xuất khẩu tại châu Âu. Tuy vậy, theo chia sẻ của doanh nghiệp, cá tra Việt Nam lại không nằm trong danh sách các mặt hàng giảm thuế nhập khẩu theo lộ trình giữa VN và EU. Do vậy, các DN cá tra VN sẽ không được hưởng lợi từ việc ký kết này. Nhiều doanh nghiệp cho biết họ đang kiến nghị về biểu thuế này và đang chờ những phản hồi từ phía châu Âu.

Ngoài ra, chuyên viên ngành của chúng tôi cho rằng, khi tham gia các hiệp định thương mại, các rào cản kỹ thuật sẽ là yếu tố để các nước bảo hộ sản xuất nội địa. Trong trường hợp này, chất lượng sản phẩm uy tín và được đánh giá cao là lợi thế lớn nhất. Các doanh nghiệp xuất khẩu cá tra lớn, khi đó giành thêm “miếng bánh” thị phần từ các công ty vừa và nhỏ không đáp ứng đủ tiêu chuẩn. Một trong những doanh nghiệp, theo chúng tôi, thỏa mãn yếu tố này là VHC.

Ngành xi măng và điện: Với xu hướng giảm giá mạnh của VND như vừa qua, các doanh nghiệp có nợ vay ngoại tệ chắc chắn sẽ lỗ rất nhiều. Mối lo ngại này đã khiến giá cổ phiếu của các doanh nghiệp bị giảm mạnh trong các phiên gần đây, vậy có nên bắt đáy?

Ngành điện và xi măng có hai đặc điểm tương đồng lớn là (1) Dư nợ vay có gốc ngoại tệ cao và (2) Đặc thù địa hình của Việt Nam dẫn đến sự bất cân đối giữa khu vực cung lớn (phía Bắc) và khu vực cầu lớn (phía Nam). Với những biến động gần đây của tỷ giá, các doanh nghiệp này chắc chắn sẽ phải ghi nhận một khoản không nhỏ lỗ từ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện. Giả định tỷ giá USD/VND tăng 5,3% so với đầu năm và USD/EUR là 1,155, các ước tính về khoản lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện của một số doanh nghiệp xi măng và điện đang niêm yết được chúng tôi ước tính như bên dưới:

Bảng. Lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện

	Lãi/lỗ chưa thực hiện	
	Q3/2015	Lũy kế 9T2015
HT1	-78	22
BTS	-53	15
BCC	-59	17
NT2 (*)	-286	-190
PPC (*)	-238	-264

Nguồn: RongViet Research; () Tỷ giá sử dụng của NT2 và PPC là tỷ giá mua chuyển khoản của Vietcombank*

Tuy nhiên, nếu không tính đến rủi ro về tỷ giá, vì phần lớn lãi/lỗ là chưa thực hiện do đó không làm ảnh hưởng đến dòng tiền của doanh nghiệp, các chuyên viên ngành cho biết họ đánh giá cao triển vọng kinh doanh của các doanh nghiệp phía Nam hơn so với phía Bắc.

Về ngành xi măng, tỷ lệ sản lượng tiêu thụ (nội địa: xuất khẩu) trên cả nước là ~70:30 (theo Hiệp hội xi măng Việt Nam, năm 2014). Trong đó, ở khu vực phía Nam có hơn 90% sản lượng tiêu thụ nội địa và chưa đến 10% được xuất khẩu, cho thấy phần lớn sản lượng xuất khẩu là từ miền Bắc. Trong bảy tháng đầu năm 2015, tiêu thụ nội địa tăng trưởng khá với mức tăng ~8% nhờ sự hồi phục của thị trường BĐS và hoạt động xây dựng. Ngược lại, giá trị xi măng và clinker xuất khẩu lại giảm mạnh ~27% so với cùng kỳ, do (1) thị trường xuất khẩu sang một số nước đang gặp khó khăn nhất là Banglades, thị trường xuất khẩu truyền thống của XM Việt Nam; (2) Nhu cầu thế giới tăng nhưng nguồn cung thế giới cũng tăng lên đáng kể. Việt Nam phải cạnh tranh với một số nước như Trung Quốc, Thái Lan, Indonesia, Nhật Bản... vốn đã có nhiều kinh nghiệm xuất khẩu; (3) Chưa có cảng nước sâu chuyên dành cho xuất khẩu xi măng ở Việt Nam. Ở khu vực phía Nam, sản lượng xi măng tiêu thụ nội địa tăng 19,4% so với cùng kỳ, cao hơn nhiều so với khu vực phía Bắc (3,8%) và miền Trung (-3,0%).

Trong nhóm các doanh nghiệp xi măng phía Nam, HT1 là doanh nghiệp được chuyên viên ngành của chúng tôi đánh giá cao do có vị thế dẫn đầu và thị phần ~28,83% (6T2015) ở khu vực phía Nam. Sau 6 tháng đầu năm 2015, nhờ thị trường hồi phục và các cải tiến trong chính sách bán hàng, lượng xi măng tiêu thụ của HT1 tăng trưởng đến 18% (yoy). Triển vọng trong các tháng còn lại được chuyên viên ngành đánh giá cao nhờ thị trường tiêu thụ của HT1 chủ yếu ở khu vực phía Nam, địa bàn có ít đối thủ cạnh tranh và tốc độ tăng trưởng xi măng cao nhất cả nước. Ước tính trong quý 3/2015, HT1 có thể đạt doanh thu 1.921 tỷ đồng và LNST (bao gồm lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện) vào khoảng 99 tỷ đồng. Các đánh giá chi tiết hơn về hoạt động của HT1 sẽ được chuyên viên ngành đề cập trong báo cáo phân tích sắp được phát hành.

Đối với ngành điện, lộ trình tự do hóa ngành điện đang chuẩn bị chuyển sang bước 1 – giai đoạn 2 (thí điểm thị trường bán buôn cạnh tranh), cho thấy nhà điều hành đang rất nỗ lực nhằm tăng tính hấp dẫn cho việc đầu tư phát triển ngành này. Một trong những cổ phiếu nhiệt điện niêm yết được chuyên viên ngành đánh giá cao là NT2. Sau gần bốn năm vận hành, hoạt động của NT2 đã đi vào ổn định. Do sự bất lợi của thời tiết và nhu cầu điện tăng cao, sản lượng điện 7T2015 đạt 3,13 tỷ kWh và doanh thu tương ứng là 4.340 tỷ đồng. Cho cả năm 2015, sản lượng điện của NT2 dự báo ở mức 5,14 tỷ kWh, tăng 7,9% so với năm 2014 và vượt công suất thiết kế 5,5%. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh chính ước khoảng 836,8 tỷ đồng, tăng 58% YoY. Nếu giả định tỷ giá USD/VND và EUR/VND ở mức lần lượt 22.651 đồng và 26.049 đồng đến cuối năm, mức giá hợp lý của NT2 được xác định là ~28.500 đồng/cp, cao hơn giá đóng cửa hôm nay khoảng 20,9%.

Nguyễn Thị Phương Lam

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1313

lam.ntp@vdsc.com.vn

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT HÀNG NGÀY

SÀN HSX:

Tiếp tục là phiên hồi phục khi VN-Index lấy lại được mức tăng 15,91 điểm lên 545,89 điểm cùng với 120,49 triệu cổ phiếu được khớp lệnh.

Đường giá kết phiên với một nến xanh có thân nến rộng, đóng cửa ở mức cao nhất cho thấy tâm lý nhà đầu tư bắt đầu có sự cải thiện mạnh, khối lượng duy trì tốt so với mức bình quân thể hiện dòng tiền tham gia mua vào vẫn duy trì khá tốt.

Các chỉ báo kỹ thuật bắt đầu cho tín hiệu hồi phục giúp giảm bớt nỗi lo ngại của chỉ số nhưng chưa thực sự đủ mạnh để tạo nên sự thay đổi xu hướng giảm trước đó.

VN-Index đã có hai phiên hồi phục liên tiếp nhưng mức tăng chưa bù đắp được số điểm giảm ở phiên 24/08, khối lượng sụt giảm cùng với biên độ tăng được mở rộng cho thấy hiện tượng tiết cung ở các cổ phiếu tăng mạnh, để chỉ số có thể diễn biến tích cực hơn thì cần có sự gia tăng mạnh mẽ về khối lượng khi chinh phục thành công mức kháng cự 560 điểm.

SÀN HNX:

HNX-Index cũng có phiên xanh điểm thứ 2 liên tiếp, chỉ số gia tăng 2,44 điểm lên mức 76,46 điểm cùng với 47,11 triệu cổ phiếu được khớp lệnh.

Đường giá kết phiên với nến xanh có thân nến rộng, đóng cửa ở mức cao nhất kèm theo khối lượng duy trì tốt so với bình quân cho thấy tâm lý mua vào đã có sự cải thiện mạnh hơn.

Các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu làm gián đoạn đà rơi của chỉ số khi phân kỳ hình thành trên Stochastic với đường giá, RSI vượt lên trên mức 30 và đường cổ MACD mọc thấp hơn về đường 0.

HNX-Index chinh phục thành công mức kháng cự tạm thời là 75 điểm, vùng kháng cự tiếp theo tại 79 điểm tương ứng với đường MA 13 ngày và mức Fibon Retracement 38,2% của đợt giảm điểm từ đầu tháng 7.

Khuyến nghị: Tâm lý chung đã có sự cải thiện đáng kể khi VN-Index và HNX-Index có mức tăng mạnh về điểm số cùng với sự tích cực về khối lượng, tuy nhiên việc đi lên của đường giá sẽ gặp trở ngại tại các mức kháng cự 560 và 79 điểm trong các phiên giao dịch tới, do đó nhà đầu tư lướt sóng có thể hiện thực hóa lợi nhuận tại các mức kháng cự này, đối với nhà đầu tư theo xu hướng vẫn nên theo dõi và chờ đợi thêm những tín hiệu tích cực hơn từ thị trường.



Huỳnh Hữu Phước

+84 8 6299 2006 | Ext: 1218

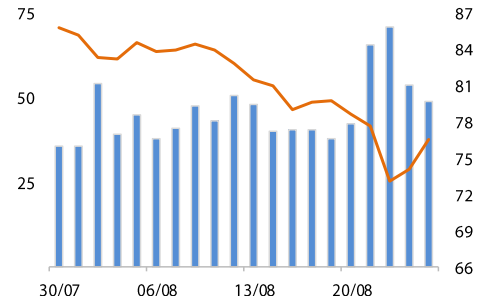
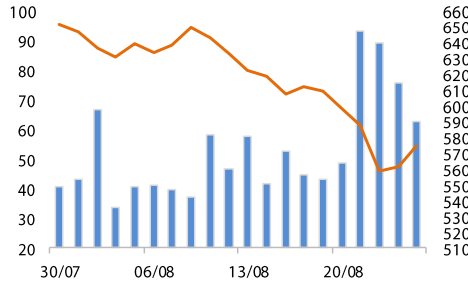
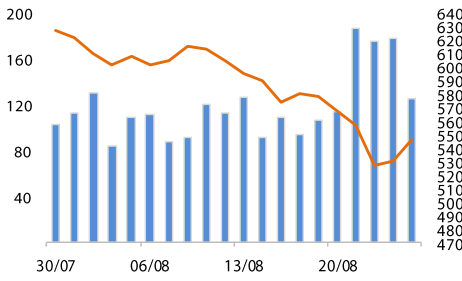
phuoc.hh@vdsc.com.vn

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

Mã	Giá TT	Khuyến nghị	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu 1	Giá mục tiêu 2	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	Lãi/lỗ	Kỳ hạn
FPT	44,1	Mua	24-08-15	42,4	46,0		39,5			4,01%	Trung hạn
ITC	8,7	Mua	21-08-15	9,1	10,4		8,4			-4,40%	Trung hạn
LHC	45,0	Mua	21-08-15	43,5	52,0		40			3,45%	Dài hạn
KSB	27,2	Mua	21-08-15	27,4	30,0		26			-0,73%	Trung hạn
NNC	51,0	Nắm giữ	20-07-15	48,0	57,0		43			6,25%	Dài hạn
PLC	33,0	Nắm giữ	05-03-15	29,9	35,2		26,2			10,37%	Trung hạn

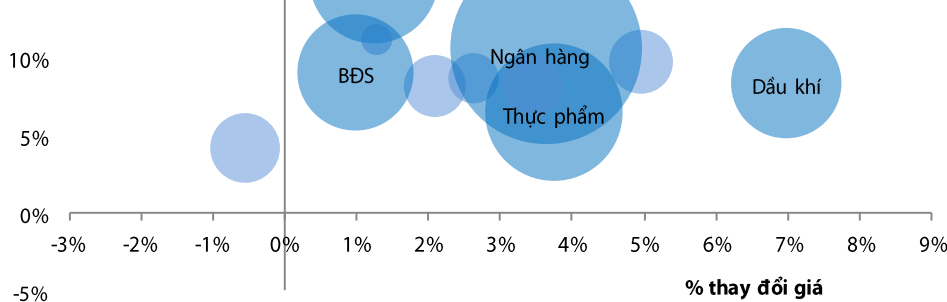
- Giá mua của danh mục khuyến nghị đầu tư được tính theo giá đóng cửa. Giá bán có thể là giá mục tiêu, giá cắt lỗ hoặc giá đóng cửa tùy từng trường hợp cụ thể.
- “Giá mục tiêu 2” và “Giá cắt lỗ” mới sẽ được cập nhật khi cổ phiếu vượt qua “Giá mục tiêu 1”.
- Vào ngày giao dịch không hưởng quyền, các mức giá cũng sẽ được điều chỉnh tương ứng.
- Kỳ hạn: “ngắn hạn” là dưới 01 tháng, “trung hạn” là từ 01 đến 03 tháng, “dài hạn” là trên 03 tháng.

VNINDEX 3,00% 545,89 VN30 2,47% 574,88 HNXINDEX 3,30% 76,46

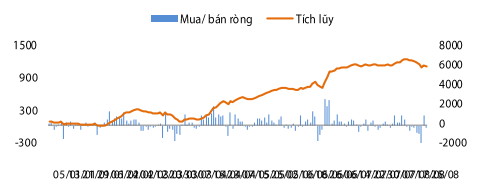


Thay đổi theo ngành

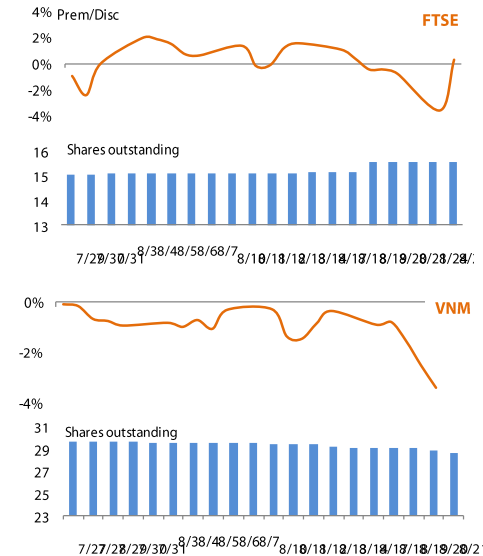
Ngành	%thay đổi
Công nghệ	2,6%
Công nghiệp	1,2%
XD & VLXD	3,0%
Dầu khí	7,0%
Phân phối	3,7%
Thực phẩm	3,7%
Vật dụng cá nhân	1,9%
Xe hơi & Phụ tùng	1,3%
Hóa chất	2,1%
Tài nguyên	1,0%
Bảo hiểm	-0,5%
BĐS	1,0%
DV Tài chính	5,0%
Ngân hàng	3,6%
Tiện ích công cộng	3,4%
Y tế	2,1%



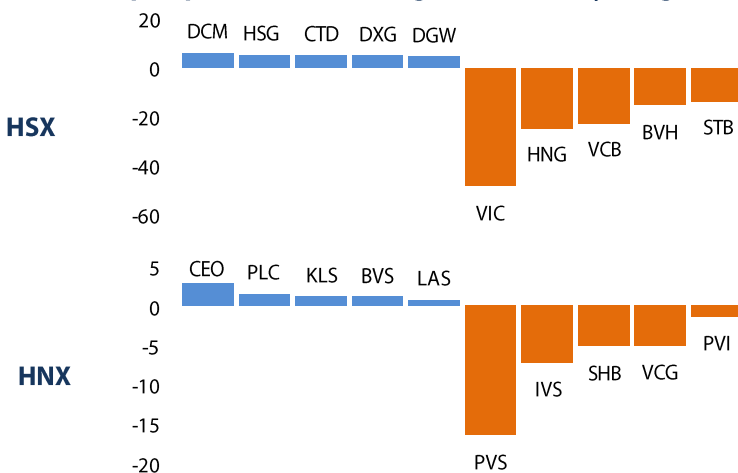
Giao dịch của NĐT nước ngoài



ETF



Top cổ phiếu mua/bán ròng của NĐTNN (tỷ đồng)



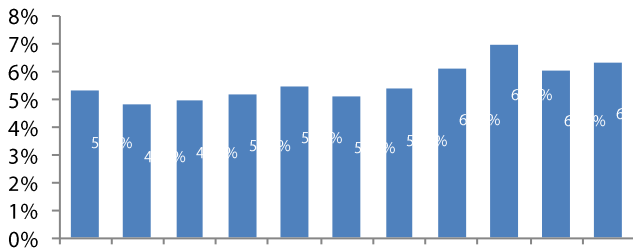
Top cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Giá	KLGD	% thay đổi giá
FLC	6,50	11,63	6,6%
CII	23,80	9,83	3,5%
HAI	5,70	6,22	5,6%
FIT	10,10	5,85	6,3%
SSI	23,90	5,24	3,0%

Mã	Giá	KLGD	% thay đổi giá
KLF	4,50	5,39	9,8%
SHB	7,00	4,17	0,0%
SCR	7,70	4,09	2,7%
PVS	20,70	2,35	8,9%
PVX	3,10	2,16	6,9%

CHỈ SỐ VĨ MÔ

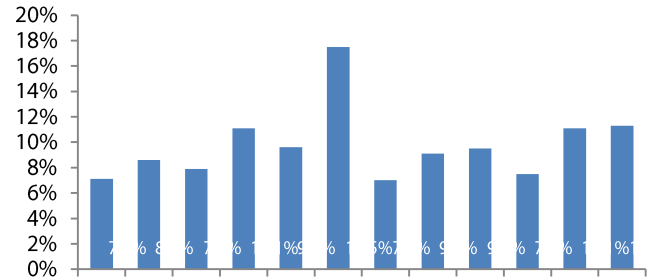
Hình 1: Tăng trưởng GDP qua các quý



Q4/2007, Q1/2008, Q2/2008, Q3/2008, Q4/2008, Q1/2009, Q2/2009, Q3/2009, Q4/2009, Q1/2010, Q2/2010, Q3/2010, Q4/2010, Q1/2011, Q2/2011

Nguồn: GSO, Rongviet Securities database
(* Theo giá so sánh năm 1994)

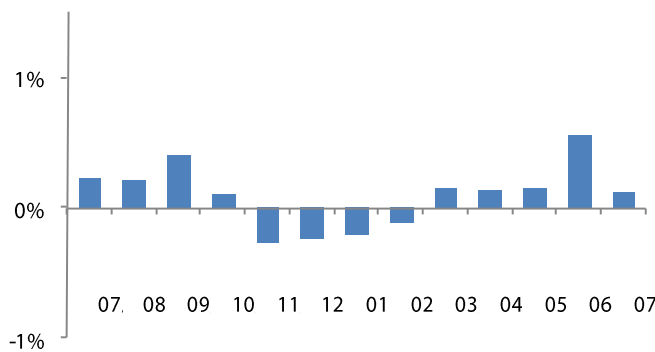
Hình 2: Chỉ số sản xuất công nghiệp



08/2007, 09/2007, 10/2007, 11/2007, 12/2007, 01/2008, 02/2008, 03/2008, 04/2008, 05/2008, 06/2008, 07/2008, 08/2008, 09/2008, 10/2008, 11/2008, 12/2008, 01/2009

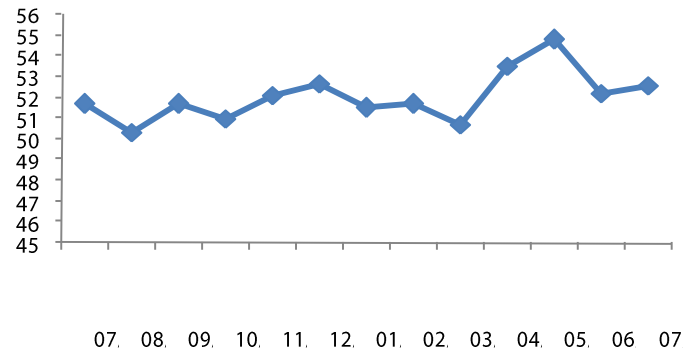
Nguồn: GSO, Rongviet Securities database

Hình 3: Chỉ số lạm phát hàng tháng



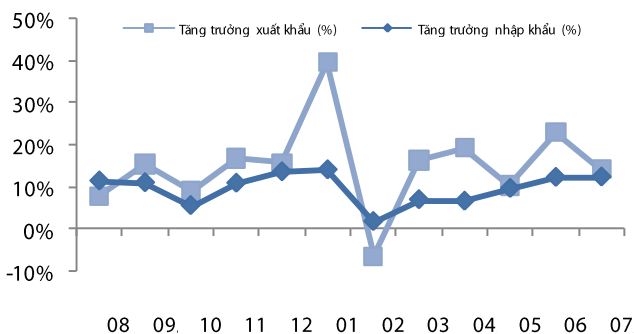
Nguồn: GSO, Rongviet Securities database

Hình 4: Chỉ số HSBC – PMI lĩnh vực sản xuất



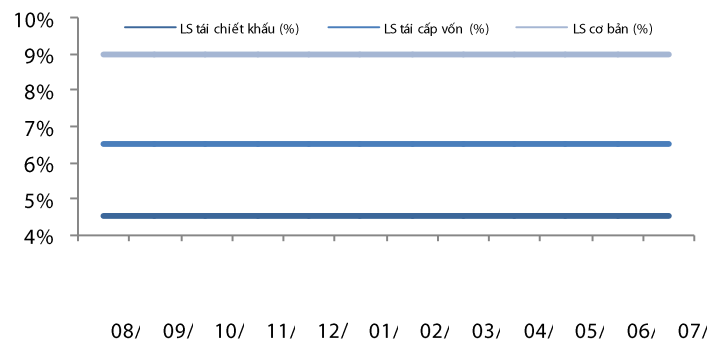
Nguồn: GSO, Rongviet Securities database

Hình 5: Tăng trưởng xuất nhập khẩu



Nguồn: GSO, Rongviet Securities database

Hình 6: Lãi suất điều hành



Nguồn: SBV, Rongviet Securities database

TIN TỨC RỒNG VIỆT

BÁO CÁO CÔNG TY (5 báo cáo phát hành gần nhất)	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu
MAC - Nắm bắt cơ hội để tăng trưởng	07/08/2015	Mua – Dài hạn	17.600
NT2 - Tăng trưởng trong ổn định	30/07/2015	Mua – Trung hạn	30.200
FMC - Lợi thế cạnh tranh từ thị trường xuất khẩu	23/07/2015	Tích lũy – Trung hạn	27.000
SVC - Triển vọng lạc quan nhờ vào mảng bán lẻ ô tô	20/07/2015	Tích lũy – Trung hạn	24.100
LCG - Khởi đầu chu kỳ mới	16/07/2015	Tích lũy – Trung hạn	9.500

Vui lòng xem chi tiết tại <http://www.vdsc.com.vn/vn/companyReport.rv?categoryId=302>

THÔNG TIN CHỨNG CHỈ QUỸ

Tên quỹ mở	Ngày giao dịch	Phí phát hành (% giá trị giao dịch)	Phí mua lại (% giá trị giao dịch)	GTTSR trên một đv quỹ tại ngày định giá	GTTSR trên một đv quỹ tại ngày định giá kỳ trước	+/- GTTSR trên một đv quỹ so với kỳ trước
VFF	11/08/2015	0% - 0,75%	0% - 2,5%	11.851	11.856	-0,04%
VEOF	11/08/2015	0% - 0,75%	0% - 2,5%	10.298	10.011	2,87%
VF1	14/08/2015	0,2% - 1%	0,5%-1,5%	23.279	23.537	-1,09%
VF4	14/08/2015	0,2% - 1%	0%-1,5%	10.459	10.573	-1,08%
VFA	14/08/2015	0,2% - 1%	0%-1,5%	7.404	7.482	-1,04%
VFB	14/08/2015	0,3% - 0,6%	0%-1%	12.331	12.311	0,16%
ENF	07/08/2015	0% - 3%	0%	11.601	11.665	-0,55%
MBVF	06/06/2015	1%	0%-1%	10.735	10.578	1,48%
MBBF	05/08/2015	0%-0,5%	0%-1%	12.299	12.300	-0,01%

ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH

Đoàn Thị Thanh Trúc – Giám đốc

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1308

truc.dtt@vdsc.com.vn

Nguyễn Hải Hoàng

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1319

hoang.nh@vdsc.com.vn

Nguyễn Thị Phương Lam

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1313

lam.ntp@vdsc.com.vn

Huỳnh Minh Tuấn

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1318

tuan.hm@vdsc.com.vn

Nguyễn Trung Kiên

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1320

kien.nt@vdsc.com.vn

Trần Thị Hà My

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1309

my.tth@vdsc.com.vn

Nguyễn Bá Phước Tài

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1310

tai.ntp@vdsc.com.vn

Trần Thị Diễm My

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1311

my.ttd@vdsc.com.vn

Bành Trần Tường Vân

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1316

van.btt@vdsc.com.vn

Bùi Vĩnh Thiện

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1321

Thien.bv@vdsc.com.vn

Lê Hữu Triển

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1317

trien.lh@vdsc.com.vn

Bùi Thị Tâm

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1315

tam.bt@vdsc.com.vn

Phạm Thị Hường

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1314

huong.pt@vdsc.com.vn

Huỳnh Khoa Nam

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1312

nam.hk@vdsc.com.vn

HỘI SỞ TẠI TP. HCM

Tầng 1-2-3-4 toà nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP. HCM

T + 84 8 6299 2006
F + 84 8 6291 7896
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

2C Thái Phiên, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

T + 84 4 6288 2006
F + 84 4 6288 2008
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH NHA TRANG

50 Bis Yersin, Tp. Nha Trang, Khánh Hòa

T + 84 058 3820 006
F + 84 058 3820 008
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH CẦN THƠ

08 Phan Đình Phùng, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ

T + 84 0710 381 7578
F + 84 0710 381 7789
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RONGVIET SECURITIES tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RONGVIET SECURITIES thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RONGVIET SECURITIES. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của RONGVIET SECURITIES đều trái luật. Bản quyền thuộc RONGVIET SECURITIES, 2015.